TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 81/2019/DS-ST
Ngày: 07-5-2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hằng

Ông Nguyễn Văn Giang

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Thị Trúc P, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp X, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Huỳnh Thị Thu T

Địa chỉ: Ấp 2X, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày: Từ năm 2010 đến nay bà T có tham gia nhiều dây hụi do bà Trần Thị Trúc P làm chủ hụi. Đến ngày 31/5/2018 bà T và bà P kết toán

hụi với nhau thì bà T còn nợ của bà P 563.000.000 đồng, hai bên có làm biên nhận nợ. Bà T hứa mỗi tháng trả góp cho bà P 4.000.000 đồng, nhưng cuối cùng không thực hiện. Nay bà P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T có trách nhiệm trả số tiền hụi còn nợ là 563.000.000 đồng, trả trong thời gian sớm nhất.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Bị đơn Huỳnh Thị Thu T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên tòa án không thể ghi lời khai của bà T được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi" theo Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Huỳnh Thị Thu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không lý do. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn Huỳnh Thị Thu T,

[3] Về nội dung: bà T có tham gia nhiều dây hụi do bà P làm chủ, đến ngày 31/5/2018 bà T và bà P kết toán hụi với nhau thì bà T còn nợ của bà P 563.000.000 đồng, hai bên có làm biên nhận nợ. Bà T hứa mỗi tháng trả góp cho bà P 4.000.000 đồng, nhưng cuối cùng không thực hiện nên hai bên phát sinh tranh chấp.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc nguyên đơn và các bị đơn tham gia chơi hụi là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết toán hụi thì bà T còn nợ bà P 563.000.000 đồng, hai bên có làm biên nhận. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử xác định việc bà T có tham gia chơi hụi và nợ tiền hụi của bà P là đúng sự thật.

Theo khoản 1 Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP, ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn về họ, hụi, biêu, phường quy định:

"*Trong trường hợp thành viên không góp phần họ khi đến kỳ mở họ thì thành viên đó phải thanh toán đủ phần họ còn thiếu tương ứng với thời gian chưa thanh toán cho đến thời điểm kết thúc họ và bồi thường thiệt hại nếu có*". Trong quá trình tố tụng bà P có cung cấp cho Tòa án biên nhận nợ gốc có xác nhận của trưởng ấp việc bà T có nợ tiền hụi của bà P; Đối với bà T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do, xem như bà T đã từ bỏ quyền chứng minh của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì vậy việc

bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ đóng tiền hụi lại cho nguyên đơn là làm thiệt thòi tới quyền lợi của nguyên đơn. Do đó, việc bà P khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền hụi còn nợ là hoàn toàn có cơ sở để chấp nhận.

Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Huỳnh Thị Thu T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 91; Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Trúc P.

[2] Buộc bị đơn Huỳnh Thị Thu T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Thị Trúc P số tiền hụi còn nợ là 563.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi ba triệu đồng).

[3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn Huỳnh Thị Thu T phải chịu là 26.520.000 (Hai mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng). Nguyên đơn Trần Thị Trúc P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0019339 phiếu lập ngày 28/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Huỳnh Thị Thu T được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị đơn cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký

Đào Thị Thủy

Nơi Nhận:
- *TAND tỉnh Hậu Giang;*
- *VKSND thị xã Long Mỹ;*
- *CCTHADS thị xã Long Mỹ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*